Phụ lục
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026 TỈNH THÁI NGUYÊN (LẦN 3)
NGUỒN VỐN: TỪ THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẤP TỈNH QUẢN LÝ

(Kèm theo Nghị quyết số 365 /NQ-HĐND ngày 17 tháng 11 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án/chương trình Ngành/lĩnh vực Nguồn vốn	Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định phê duyệt dự án/ Quyết định phê duyệt quyết toán				Lũy kế vốn bố trí đến hết năm 2025	Kế hoạch đầu tư công năm 2026	Điều chỉnh giảm	Điều chỉnh tăng	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 sau điều chỉnh	Chủ đầu tư/ Đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Số quyết định ngày, tháng, năm	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn								
				Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
	TỔNG CỘNG							**6.211**	**6.211**			
I	**Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn**							**6.211**				
1	***Ngành/lĩnh vực: Các nhiệm vụ, chương trình, dự án khác theo quy định của pháp luật (Đối ứng dự án ODA)***											
1.1	Dự án Hỗ trợ kinh tế tuần hoàn xanh thông qua cải thiện chuỗi giá trị nông nghiệp ở miền Bắc Việt Nam tại tỉnh Bắc Kạn	Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 30/10/2024; Quyết định số 865/QĐ-UBND ngày 29/4/2025	288.920	242.550	46.370	5.896	8.300	1.800		6.500	Ban Quản lý các dự án vốn nước ngoài tỉnh Thái Nguyên	Dự án có tỷ lệ giải ngân thấp. Điều chỉnh giảm để bố trí vốn chuẩn bị đầu tư cho Dự án Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc: Tuyên Quang, Cao Bằng, Thái Nguyên, Lạng Sơn - dự án tỉnh Thái Nguyên
1.2	Dự án Hỗ trợ kỹ thuật chuẩn bị Dự án Giải pháp dựa vào tự nhiên cho phát triển nông thôn toàn diện tỉnh Thái Nguyên	Quyết định số 558/QĐ-UBND ngày 13/3/2026	18.321	16.076	2.245		200	100		100	Ban Quản lý các dự án vốn nước ngoài tỉnh Thái Nguyên	Dự án có tỷ lệ giải ngân thấp. Điều chỉnh giảm để bố trí vốn chuẩn bị đầu tư cho Dự án Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc: Tuyên Quang, Cao Bằng, Thái Nguyên, Lạng Sơn - dự án tỉnh Thái Nguyên
2	***Ngành/lĩnh vực: Quy hoạch***											
2.1	Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Quyết định số 1871/QĐ-UBND ngày 13/11/2025	11.500		11.500	2.000	9.500	3.900		5.600	Sở Tài chính	Dự án đã hoàn thành và không có nhu cầu sử dụng vốn; điều chỉnh giảm, bố trí cho dự án có khả năng giải ngân
3	***Ngành/lĩnh vực: Các nhiệm vụ, chương trình, dự án khác theo quy định của pháp luật (Vốn chuẩn bị đầu tư)***											
3.1	Khu tái định cư Đại Phúc 2						250	250			UBND xã Đại Phúc	Văn bản số 3129/UBND-KT ngày 14/10/2026 của UBND xã Đại Phúc đề nghị điều chỉnh giảm

TT	Danh mục dự án/chương trình Ngành/lĩnh vực Nguồn vốn	Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định phê duyệt dự án/ Quyết định phê duyệt quyết toán				Lũy kế vốn bố trí đến hết năm 2025	Kế hoạch đầu tư công năm 2026	Điều chỉnh giảm	Điều chỉnh tăng	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 sau điều chỉnh	Chủ đầu tư/ Đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Số quyết định ngày, tháng, năm	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn								
				Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương							
3.2	Dự án cấp nước sinh hoạt nông thôn tập trung tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030						250	161		89	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Không còn nhu cầu giải ngân công tác chuẩn bị đầu tư, điều chuyển sang dự án có khả năng giải ngân
II	**Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn**								**6.211**			
1	***Ngành/lĩnh vực: Các nhiệm vụ, chương trình, dự án khác theo quy định của pháp luật (Đối ứng dự án ODA)***											
1.1	Vốn chuẩn bị đầu tư: Dự án Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc: Tuyên Quang, Cao Bằng, Thái Nguyên, Lạng Sơn - dự án tỉnh Thái Nguyên								1.900	1.900	Ban Quản lý các dự án vốn nước ngoài tỉnh Thái Nguyên	Quyết định số 94/QĐ-BQLDANN ngày 22/10/2026 phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị dự án (Dự án bổ sung danh mục mới)
2	***Ngành/lĩnh vực: Khu công nghiệp***											
2.1	Xây dựng hệ thống thoát nước thải sau xử lý và cải tạo sửa chữa hệ thống thu gom nước mưa, nước thải tại KCN Điềm Thụy - Khu A	Quyết định số 1131/QĐ-UBND ngày 24/4/2026; Quyết định số 748/QĐ-SXD ngày 18/9/2026	10.330		10.330		500		2.500	3.000	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Thái Nguyên	Bố trí vốn thực hiện dự án theo Kết luận của Thanh tra, Kiểm toán
3	***Ngành/lĩnh vực: Các hoạt động kinh tế (Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi và thủy sản)***											
3.1	Các khu dân cư và khu chức năng hai bên tuyến đường du lịch Sông Công - Núi Cốc (Khu số 1)	Nghị quyết số 84/NQ-HĐND ngày 19/10/2021; Quyết định số 2680/QĐ-UBND ngày 19/8/2026; Quyết định số 848/QĐ-UBND ngày 31/3/2022; Quyết định số 824/QĐ-SXD ngày 08/10/2026	220.350		220.350	116.626			1.811	1.811	Trung tâm phát triển Quỹ đất tỉnh Thái Nguyên	Điều chỉnh tăng cho dự án có khả năng giải ngân, tăng tỷ lệ giải ngân năm 2026 (Dự án bổ sung danh mục mới)